

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1	<p>- Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu/model của hàng hóa do nhà thầu đề xuất (theo danh mục được nêu tại Bảng số 01, mục 1.2 yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, E- HSMT).</p> <p>- Xuất xứ hàng hóa:</p> <p>+ Đối với các hàng hóa: Màn hình LED P1.86, Bộ xử lý hình ảnh, Bộ điều khiển videowall 8 in 8 out, sản xuất tại các nước thuộc nhóm EU/G7;</p> <p>+ Đối với các hàng hóa: Bộ tủ điện và cáp nguồn, Máy tính đồng bộ (đã bao gồm màn hình), Thiết bị mạng, Khung màn hình LED, sản xuất tại các nước thuộc nhóm Asia.</p> <p>- Hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các thông số kỹ thuật được thể hiện tại Bảng số 02, mục 1.2 yêu cầu về kỹ thuật Chương V của E- HSMT.</p>	Tất cả các hàng hóa đều đáp ứng yêu cầu.	Nhà thầu không kê khai, không đề xuất theo yêu cầu hoặc có kê khai, có đề xuất nhưng có một trong số hàng hoá không đáp ứng yêu cầu.

1.2	<p>Đối với hàng hóa mà nhà thầu không phải là nhà sản xuất thì Nhà thầu phải nêu rõ và chứng minh được nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu của hàng hóa kèm catalogue đáp ứng thông số kỹ thuật, chất lượng của hàng hóa trong E-HSMT.</p>	<p>Nhà thầu nêu rõ mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ trong E-HSMT và có đầy đủ tài liệu chứng minh được nguồn gốc xuất xứ</p>	<p>Không nêu rõ mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ trong E-HSMT; hoặc không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ</p>
1.3	<p>Nhà thầu phải có văn bản cam kết của nhà thầu, bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây:</p>	<p>Có đầy đủ các văn bản cam kết hợp lệ của nhà thầu: cam kết đúng nội dung và được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền)</p>	<p>Thiếu một trong các văn bản cam kết; hoặc có cam kết nhưng không hợp lệ: cam kết không đúng nội dung, hoặc không được người đại diện pháp luật của Nhà thầu, hoặc người đại diện liên danh, hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký nhưng không đính kèm văn bản ủy quyền trong HSMT)</p>
	<p>- Cam kết các hàng hoá mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện. Không phải là hàng trưng bày, không bị lỗi mode (nhà sản xuất ngưng sản xuất để thay thế sản phẩm mới).</p>		
	<p>- Cam kết trước khi thực hiện bàn giao hàng hóa cung cấp Giấy chứng nhận xuất xưởng của hãng sản xuất hoặc giấy chứng nhận đăng ký thương hiệu được bảo hộ hoặc các giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với mặt hàng là thiết bị sản xuất trong nước.</p>		
	<p>- Cam kết trước khi thực hiện bàn giao hàng hóa cung cấp các giấy tờ chứng minh, xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa, các phụ kiện đi kèm (nếu có) (C/O, C/Q, packing list, Bill of lading,...) đối với mặt hàng là thiết bị nhập khẩu</p>		
2	<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</p>		
2.1	<p>Hệ thống tổ chức nhân sự tại nơi lắp đặt</p>		

	Nhà thầu có sơ đồ và thuyết minh thể hiện đầy đủ:		
	Hệ thống tổ chức của nhà thầu tại nơi lắp đặt có các bộ phận:		
	+ <i>Quản lý tiến độ</i>		
	+ <i>Quản lý kỹ thuật/ Khối lượng</i>	Có sơ đồ khối, thuyết minh sơ đồ đầy đủ, hợp lý	Không có sơ đồ khối, thuyết minh; hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc thiếu hợp lý
	+ <i>Quản lý vật tư, máy móc, thiết bị</i>		
	+ <i>Quản lý an toàn, an ninh</i>		
	+ <i>Quản lý môi trường</i>		
	+ <i>Tổ chức các tổ đội thi công hiện trường cho từng hạng mục, từng công việc cụ thể</i>		
2.2	Công tác chuẩn bị và lắp đặt		
	Thuyết minh công tác chuẩn bị trước khi tiến hành thực hiện:		
	- Đối với hàng hóa mua sẵn	Có sơ đồ và thuyết minh quy trình từ khi đặt hàng đến khi tiếp nhận, vận chuyển, bốc xếp, phân loại, bảo quản, đến khi giao nghiệm thu đến nơi lắp đặt đảm bảo sự hợp lý, khả thi, phù hợp tiến độ thi công, đảm bảo được chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình đến khi được nghiệm thu bàn giao sử dụng	Không có sơ đồ; hoặc không thuyết minh quy trình từ khi đặt hàng đến khi tiếp nhận, vận chuyển, bốc xếp, phân loại, bảo quản, đến khi giao nghiệm thu đến nơi lắp đặt đảm bảo; Hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, hoặc không phù hợp tiến độ thi công, không đảm bảo được chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình đến khi được nghiệm thu bàn giao sử dụng.
		Có sơ đồ và thuyết minh quy trình sản xuất đến khi đóng gói, phân loại, bốc	Không có sơ đồ; hoặc không có thuyết minh quy trình sản xuất đến khi đóng gói, phân

	- Đối với hàng hóa do nhà thầu sản xuất	xếp, vận chuyển, bảo quản, đến khi giao đến nơi lắp đặt đảm bảo sự hợp lý, khả thi, phù hợp nguồn lực của Nhà thầu, phù hợp tiến độ thi công, đảm bảo được chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình đến khi được nghiệm thu bàn giao sử dụng	loại, bóc xếp, vận chuyển, bảo quản, đến khi giao đến nơi lắp đặt; hoặc có sơ đồ, có thuyết minh nhưng thiếu rõ ràng, hoặc không đảm bảo sự hợp lý, hoặc không khả thi hoặc không phù hợp nguồn lực của Nhà thầu, hoặc không phù hợp tiến độ thi công, hoặc không đảm bảo được chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình đến khi được nghiệm thu bàn giao sử dụng
3	Biện pháp tổ chức lắp đặt và giải pháp kỹ thuật lắp đặt cho từng hàng hóa		
3.1	Biện pháp kỹ thuật lắp đặt tại vị trí lắp đặt của gói thầu: Có đầy đủ thuyết minh biện pháp kỹ thuật lắp đặt cho từng hàng hóa tại vị trí lắp đặt: trình bày đầy đủ, hợp lý, đáp ứng kỹ thuật, đảm bảo chất lượng	Đáp ứng đầy đủ các nội dung yêu cầu của tiêu chí này	Không đáp ứng một trong số nội dung yêu cầu của tiêu chí này.
3.2	Quy trình quản lý lắp đặt (Thuyết minh thể hiện hợp lý, khả thi theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật)		
3.2.1	Quy trình và lưu đồ quản lý, kiểm soát, đo lường, bảo quản vật tư, vật liệu, hàng hóa	Đầy đủ rõ ràng, hợp lý	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, không đúng nội dung hoặc không hợp lý
3.2.2	Quy trình và lưu đồ Hệ thống quản lý chất lượng lắp đặt	Đầy đủ rõ ràng, hợp lý	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, không đúng nội dung hoặc không hợp lý

4	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
4.1	Vệ sinh môi trường tại công trình	Thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình lắp đặt tại công trình hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt và phù hợp với tính chất gói thầu	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình lắp đặt tại công trình; hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình lắp đặt tại công trình nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công
4.2	An toàn lao động Phòng cháy, chữa cháy tại công trình	Có biện pháp an toàn lao động và biện pháp phòng cháy, chữa cháy tại công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt phù hợp với tính chất gói thầu	Không thuyết minh biện pháp an toàn lao động; hoặc biện pháp phòng cháy, chữa cháy tại công trình; Hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt hoặc không phù hợp với tính chất gói thầu
4.3	Biện pháp an ninh tại công trình	Có biện pháp đảm bảo an ninh khi lắp đặt tại công trình hợp lý, khả thi và phù hợp điều kiện hiện trạng gói thầu	Không có Biện pháp đảm bảo an ninh khi lắp đặt tại công trình; hoặc có nhưng không hợp lý, hoặc không khả thi hoặc không phù hợp điều kiện hiện trạng gói thầu

5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành		
5.1	Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao.	Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao.	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không phù hợp
5.2	<p>Thuyết minh quy trình bảo hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh quy trình bảo hành rõ ràng, hợp lý, đầy đủ các nội dung: quy trình thực hiện, nội dung công việc thực hiện; cách thức thực hiện; quyền và nghĩa vụ mỗi bên trong quá trình bảo hành - Cam kết tối đa trong vòng 02 giờ (đối với các ngày làm việc trong giờ hành chính) sau khi nhận được yêu cầu xem xét bảo hành, nhà thầu có trách nhiệm cử nhân viên kỹ thuật tới xem xét và kiểm tra. Ngay sau khi xem xét, nếu xác định không thể bảo hành tại chỗ mà phải mang thiết bị đi nơi khác thì nhà thầu phải cung cấp thiết bị thay thế tạm thời ngay trong vòng 24 tiếng để chủ đầu tư sử dụng (không bao gồm ngày Thứ 7 và ngày Chủ nhật). Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật: 24/24; 7 ngày/tuần. 	Đáp ứng đầy đủ các nội dung yêu cầu của tiêu chí này	Không đáp ứng một trong số nội dung yêu cầu của tiêu chí này.
6	Tiến độ cung cấp lắp đặt hàng hóa, bảo trì		
6.1	Thời gian: đảm bảo thời gian thi công không quá 30 ngày (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết)	Thời gian thực hiện không vượt quá 30 ngày.	Thời gian thực hiện vượt quá 30 ngày.
6.2	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Tiến độ cung cấp hàng hóa không

		(Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp)	đáp ứng yêu cầu của E- HSMT (Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp)
6.3	Bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật sau thời gian bảo hành và cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế.	Có cam kết về quy trình bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp các phụ tùng thay thế chính hãng trong vòng 08 năm đối với Màn hình LED P1.86; Bộ xử lý hình ảnh; Bộ điều khiển videowall 8 in 8 out kể từ khi hàng hóa được nghiệm thu và đưa vào sử dụng.	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không phù hợp
7	Hướng dẫn sử dụng, đào tạo chuyển giao công nghệ		
	Hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ	Có cam kết đầy đủ, chi tiết kế hoạch về quy trình hướng dẫn vận hành trực tiếp thiết bị tại nơi lắp đặt thiết bị.	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ chi tiết kế hoạch về quy trình hướng dẫn vận hành trực tiếp thiết bị tại nơi lắp đặt thiết bị.
8	Thông tin của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó		
	Uy tín nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu có cam kết về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu, thực hiện hợp đồng và không có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu, không vi phạm thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng quy định tại Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu không có bản cam kết hoặc có bản cam kết nhưng bị tổ chuyên gia, bên mời thầu phát hiện hoặc có tài liệu chứng minh không trung thực.

	Kết luận	ĐẠT (Tất cả các nội dung trên được đánh giá đạt)	KHÔNG ĐẠT (Có ≥ 01 nội dung trên được đánh giá là không đạt)
--	-----------------	--	---

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.